

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Kiểm tra những kiến thức đã học:

- Phân đọc hiểu: văn bản thông tin, văn bản hài kịch và truyện cười, văn bản nghị luận xã hội, trợ từ, thán từ, nghĩa của từ trong ngữ cảnh, các biện pháp nghệ thuật tu từ, đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn.
- Phân viết: viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên, viết bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống, viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội đặt ra trong tác phẩm văn học.

2. Năng lực:

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực ghi nhớ.
- Năng lực vận dụng tri thức Ngữ văn để giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ, trung thực, tự giác
- Trân trọng, vun đắp tình yêu con người, yêu gia đình, thầy cô, bạn bè; yêu thiên nhiên, yêu quê hương, đất nước.

II. MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ

1. Ma trận

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1.	Đọc hiểu	-Văn bản thông tin	4	1*	4	1*	0	1	0	0	60
2.	Viết	- Viết bài văn trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	0	1*	0	1*	0	1*	0	1	40
Tổng			10	10	10	30	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				100%

2. Bản đặc tả

TT	Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Văn bản thông tin	*Nhận biết: - Nhận biết được đặc điểm của văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên, cách triển khai ý tưởng và thông tin trong văn bản *Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản. - Phân tích được vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản * Vận dụng: - Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại - Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể	4TN 1TL*	4TN 1TL*	1TL	
2	Viết	Viết bài văn trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống. Trình bày rõ vấn đề và thể hiện rõ ý kiến (đồng tình hay phản đối) về vấn đề đó; nêu được lí lẽ và bằng chứng thuyết phục.				1TL*
Tổng				4TN 1TL	4TN 1TL	1TL	1TL
Tỉ lệ %				20%	40%	30%	10%
Tỉ lệ chung				60%		40%	

III. NỘI DUNG ĐỀ KIỂM TRA: (Đính kèm)

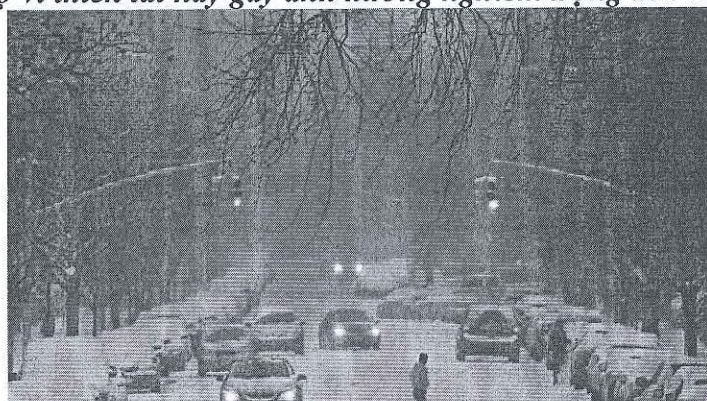
IV. HƯỚNG DẪN CHẤM: (Đính kèm)

PHẦN I. Đọc hiểu (6 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**BÃO TUYẾT LÀ GÌ? NGUYÊN NHÂN HÌNH THÀNH VÀ SỰ TÁC ĐỘNG
CỦA BÃO TUYẾT**

Mọi người thường khá thích thú khi nghe đến tuyết – hiện tượng chỉ xảy ra tại những nơi có nhiệt độ cực lạnh đến độ băng giá. Thế nhưng nhắc đến bão tuyết chúng ta sẽ cảm thấy khiếp sợ vì thiên tai này gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống.



Bão tuyết là gì?

Bão tuyết là hiện tượng đặc trưng bởi gió mạnh với tốc độ ít nhất 56 km/h và kéo dài trong thời gian dài, thường từ ba giờ trở lên. Hiện tượng bão tuyết luôn đi kèm với mưa tuyết và gió mạnh với vận tốc lên tới 200 km/h, có thể khiến nhiệt độ giảm xuống gần - 50°C.

Nguyên nhân dẫn đến bão tuyết

Bão tuyết xuất hiện khi có sự va chạm giữa hai luồng không khí ấm và lạnh và điều kiện đó là nhiệt độ của không khí phải ở mức gần hay thấp hơn điểm đóng băng của nước.

Sự tác động của bão tuyết

Bão tuyết khiến cho mọi hoạt động của con người bị tê liệt và gián đoạn thực sự rất khủng khiếp làm cho tài sản bị thiệt hại nặng nề tổn thất cho nền kinh tế nghiêm trọng. Các ngôi nhà hay công trình công cộng đều không thể chịu đựng được mà đổ sập, du khách đang leo núi thì ngay lập tức gặp nạn vì núi lở.

Ngoài ra giao thông bị ùn tắc gây khó khăn khiến mọi người gặp khó khăn trong việc di chuyển bởi khối lượng tuyết dày đọng lại sau cơn bão. Những cá nhân đang lưu thông trên đường bị kẹt lại sẽ hạ thân nhiệt và gây ra nguy cơ tử vong lớn. Mặt đường do bão tuyết lúc này khá trơn trượt cộng thêm gió lớn sẽ khiến cho tầm nhìn bị hạn chế làm cho người đi lại rất dễ bị ngã.

Gió tuyết với vận tốc mạnh sẽ làm cho đường dây điện bị sập và khiến cho hoạt động của các doanh nghiệp bị đóng băng hoàn toàn người dân không đi làm được. Điều này gây ảnh hưởng lớn đối với nền kinh tế của nước nhà bị tổn hại một cách nghiêm trọng.

Ngoài tác động cực lớn đối với con người cơn bão với lượng tuyết dày sẽ mau chóng tàn phá thực vật vì không khí quá lạnh khiến cho cây cối không thể nào chịu nổi được. Sau khi kết thúc thiên tai này với lượng tuyết rơi mật độ nhiều còn tiềm ẩn nguy cơ sinh ra lũ lụt khiến cho các sinh vật càng chìm đắm trong nguồn nước khiến khó lòng phát triển.

(Theo Huyền Trang, <https://dubaothoietiet.info/bao-tuyet-la-gi>)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Tự sự B. Thuyết minh C. Miêu tả D. Biểu cảm

Câu 2: Mục đích chính của văn bản trên là gì?

- A. Cung cấp những thông tin toàn diện về hiện tượng bão tuyết
B. Phân tích mối quan hệ giữa các hiện tượng bão và tuyết
C. Cung cấp những dữ liệu khoa học về hiện tượng bão tuyết
D. Giải thích nguyên nhân, tác động của hiện tượng bão tuyết

Câu 3: Phần sapo chữ đậm nghiêng ngay dưới nhan đề bài viết có tác dụng chủ yếu nào sau đây?

- A. Giới thiệu khái quát về hiện tượng tự nhiên sẽ lí giải
B. Đặt ra những câu hỏi thể hiện sự quan tâm của bạn đọc
C. Nêu lên những nhận xét chủ quan của người viết
D. Miêu tả chi tiết hiện tượng tự nhiên được lí giải

Câu 4: Đâu không phải là tác động của bão tuyết được đề cập trong văn bản?

- A. Các ngôi nhà hay công trình công cộng đều không thể chịu đựng được mà đổ sập
B. Du khách đang leo núi thì ngay lập tức gặp nạn vì núi lở
C. Những cá nhân đang lưu thông trên đường bị kẹt lại sẽ hạ thân nhiệt
D. Gây ra sự va chạm giữa hai luồng không khí ẩm và lạnh

Câu 5: Hình ảnh được sử dụng trong văn bản có tác dụng gì?

- A. Giúp trình bày thông tin một cách hệ thống
B. Dùng để biểu đạt mối quan hệ giữa các thông tin
C. Minh họa nội dung thông tin của văn bản
D. Tóm tắt nội dung thông tin của văn bản

Câu 6: Thông tin trong văn bản được trình bày theo thứ tự nào?

- A. Theo diễn biến thời gian
B. Theo vấn đề được phân loại
C. Theo quan hệ nguyên nhân – kết quả
D. Theo mức độ quan trọng của sự việc

Câu 7: Đoạn văn “Bão tuyết là hiện tượng đặc trưng...giảm xuống gần - 50°C.” trong văn bản trên được trình bày theo cách nào? Vì sao?

- A. Song song. Vì câu chủ đề ở đầu đoạn văn.
B. Song song. Vì đoạn văn không có câu chủ đề.
C. Diễn dịch. Vì câu chủ đề ở đầu đoạn văn.
D. Diễn dịch. Vì đoạn văn không có câu chủ đề.

Câu 8: Ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản chủ yếu thuộc ngành khoa học

- A. khí tượng học B. thiên văn học. C. lịch sử. D. sinh học.

Câu 9 (1,5 điểm): Vì sao văn bản này lại được coi là văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên?

Câu 10 (2,5 điểm): Viết một đoạn văn phối hợp khoảng 8 câu trình bày suy nghĩ của em về tác hại của hiện tượng bão tuyết.

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

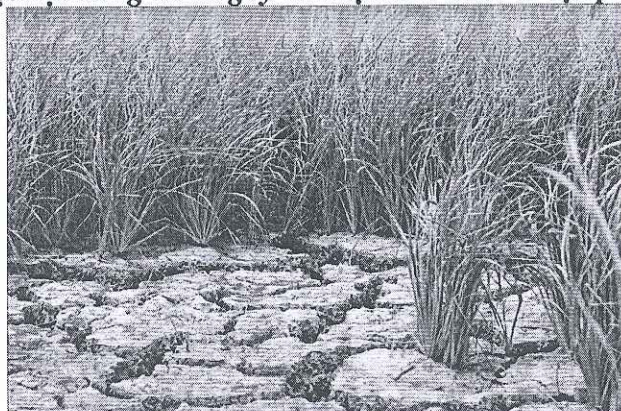
Viết bài văn nghị luận bàn về vấn nạn bạo lực học đường hiện nay.

PHẦN I. Đọc hiểu (6 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

HẠN HÁN LÀ GÌ? NGUYÊN NHÂN HẠN HÁN VÀ SỰ TÁC ĐỘNG CỦA HẠN HÁN

Hạn hán là một thời gian kéo dài nhiều tháng hay nhiều năm khi một khu vực trải qua sự thiếu nước do lượng mưa đạt dưới mức trung bình. Nếu tình trạng hạn hán kéo dài sẽ gây ra thiệt hại đáng kể và gây tổn hại nền kinh tế địa phương.



Hạn hán là gì?

Hạn hán là một hiện tượng tự nhiên được coi là thiên tai, tạo thành bởi sự thiếu hụt nghiêm trọng lượng mưa trong thời gian kéo dài, làm giảm hàm lượng ẩm trong không khí và hàm lượng nước trong đất, làm suy kiệt dòng chảy sông suối, hạ thấp mực nước ao hồ, mực nước trong các tầng chứa nước dưới đất gây ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng của cây trồng, làm môi trường suy thoái gây đói nghèo dịch bệnh...

Nguyên nhân gây ra hạn hán

Có nhiều nguyên nhân gây ra hạn hán tại nước ta, song chủ yếu do 2 yếu tố chính:

- Do khí hậu thời tiết bất thường gây nên lượng mưa thường xuyên ít ỏi hoặc nhất thời thiếu hụt.

- Do tác động của con người gây ra: tình trạng phá rừng bừa bãi làm mất nguồn nước ngầm dẫn đến cạn kiệt nguồn nước; việc trồng cây không phù hợp, vùng ít nước cũng trồng cây cần nhiều nước (như lúa) làm cho việc sử dụng nước quá nhiều, dẫn đến việc cạn kiệt nguồn nước; công tác quy hoạch sử dụng nước, bố trí công trình không phù hợp, làm cho nhiều công trình không phát huy được tác dụng...

Sự tác động của hạn hán

Hạn hán có tác động to lớn đến môi trường, kinh tế, chính trị xã hội và sức khỏe con người. Hạn hán là nguyên nhân dẫn đến đói nghèo, bệnh tật thậm chí là chiến tranh do xung đột nguồn nước.

Hạn hán tác động đến môi trường như hủy hoại các loài thực vật, các loài động vật, quần cư hoang dã, làm giảm chất lượng không khí, nước, làm gia tăng nguy cơ cháy rừng, xói lở đất. Các tác động này có thể kéo dài và không khôi phục được.

Hạn hán tác động đến kinh tế xã hội như giảm năng suất cây trồng, giảm diện tích gieo trồng, giảm sản lượng cây trồng, chủ yếu là sản lượng cây lương thực. Hạn hán

còn làm tăng chi phí sản xuất nông nghiệp, giảm thu nhập của lao động nông nghiệp, tăng giá thành và giá cả các lương thực, giảm tổng giá trị sản phẩm chăn nuôi. Ngoài ra, các nhà máy thủy điện gặp nhiều khó khăn trong quá trình vận hành.

(Theo Nguyễn Văn Huy, <https://baochinhphu.vn/han-han-la-gi?>)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Tự sự B. Thuyết minh C. Miêu tả D. Biểu cảm

Câu 2: Mục đích chính của văn bản trên là gì?

- A. Cung cấp những thông tin toàn diện về hiện tượng hạn hán
B. Giải thích nguyên nhân, tác động của hiện tượng hạn hán
C. Cung cấp những dữ liệu khoa học về hiện tượng hạn hán
D. Phân tích nguyên nhân gây ra hiện tượng hạn hán

Câu 3: Phần sapo chữ đậm nghiêng ngay dưới nhan đề bài viết có tác dụng chủ yếu nào sau đây?

- A. Đặt ra những câu hỏi thể hiện sự quan tâm của bạn đọc
B. Giới thiệu khái quát về hiện tượng tự nhiên sẽ lí giải
C. Nêu lên những nhận xét chủ quan của người viết
D. Miêu tả chi tiết hiện tượng tự nhiên được lí giải

Câu 4: Đâu không phải là tác động của hạn hán được đề cập trong văn bản?

- A. Hạn hán tác động đến môi trường như hủy hoại các loài thực vật
B. Hạn hán tác động đến kinh tế xã hội như giảm năng suất cây trồng
C. Các nhà máy thủy điện gặp nhiều thuận lợi trong quá trình vận hành
D. Làm gia tăng nguy cơ cháy rừng, xói lở đất

Câu 5: Hình ảnh được sử dụng trong văn bản có tác dụng gì?

- A. Giúp trình bày thông tin một cách hệ thống
B. Dùng để biểu đạt mối quan hệ giữa các thông tin
C. Minh họa nội dung thông tin của văn bản
D. Tóm tắt nội dung thông tin của văn bản

Câu 6: Thông tin trong văn bản được trình bày theo thứ tự nào?

- A. Theo mức độ quan trọng của sự việc
B. Theo diễn biến thời gian
C. Theo quan hệ nguyên nhân – kết quả
D. Theo vấn đề được phân loại

Câu 7: Đoạn văn “Hạn hán tác động đến kinh tế xã hội...trong quá trình vận hành.” trong văn bản trên được trình bày theo cách nào?

- A. Song song. Vì đoạn văn không có câu chủ đề.
B. Song song. Vì câu chủ đề ở đầu đoạn văn.
C. Diễn dịch. Vì câu chủ đề ở đầu đoạn văn.
D. Diễn dịch. Vì đoạn văn không có câu chủ đề.

Câu 8: Ngôn ngữ được sử dụng trong văn bản chủ yếu thuộc ngành khoa học:

- A. khí tượng học B. thiên văn học. C. lịch sử. D. sinh học.

Câu 9 (1,5 điểm): Vì sao văn bản này lại được coi là văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên?

Câu 10 (2,5 điểm): Viết một đoạn văn phối hợp khoảng 8 câu trình bày suy nghĩ của em về tác hại của hiện tượng hạn hán.

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận bàn về vấn nạn học tủ, học vẹt hiện nay.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG
ĐỀ 01

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 8
Năm học 2023 – 2024
Thời gian: 90 phút - Ngày kiểm tra: 21/12/2023

Phần	Câu	Nội dung								Điểm
I. ĐỌC – HIỂU (6 điểm)	Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm									
	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	2.0
		B	D	A	D	C	B	B	A	
	9	- HS đưa ra được ý kiến cá nhân và lí giải phù hợp căn cứ vào thể loại (Về nội dung, về hình thức)								1.5
	10	*Hình thức: - Đúng hình thức đoạn văn, đủ số câu - Diễn đạt: lưu loát, đúng văn phong TV... * Nội dung: - HS đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm rõ tác hại của bão tuyết								0.5 2.0
II. VIẾT (4 điểm)		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn								0.5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Nghị luận bàn về vấn nạn bạo lực học đường hiện nay.								0.5
		c. Triển khai vấn đề: HS triển khai vấn đề sử dụng cách lập luận về một vấn đề thuộc đời sống nêu lí lẽ và dẫn chứng phù hợp; sau đây là một số gợi ý: - Bạo lực học đường là gì? - Thực trạng của BLHĐ - Nguyên nhân - Tác hại của BLHĐ - Giải pháp - Phản đề - Bài học								2.0
		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.								0.5
		e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, có nét riêng, độc đáo trong cách lập luận và diễn đạt								0.5

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề

Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Hà

Phùng Thị Phương Thảo

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG
ĐỀ 02

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 8

Năm học 2023 – 2024

Thời gian: 90 phút - Ngày kiểm tra: 21/12/2023

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU (6 điểm)	Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm		
	Câu	1 2 3 4 5 6 7 8	2.0
		B B B C C D A A	
	9	- HS đưa ra được ý kiến cá nhân và lí giải phù hợp căn cứ vào thể loại (Về nội dung, về hình thức)	1.5
	10	* Hình thức: - Đúng hình thức đoạn văn, đủ số câu - Diễn đạt: lưu loát, đúng văn phong TV... * Nội dung: - HS đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm rõ tác hại của hạn hán	0.5 2.0
II. VIẾT (4 điểm)		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn	0.5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Nghị luận bàn về vấn nạn học tử, học vẹt hiện nay.	0.5
		c. Triển khai vấn đề: HS triển khai vấn đề sử dụng cách lập luận về một vấn đề thuộc đời sống nêu lí lẽ và dẫn chứng phù hợp; sau đây là một số gợi ý: - Học tử, học vẹt là gì? - Thực trạng của học tử, học vẹt - Nguyên nhân - Tác hại của học tử, học vẹt - Giải pháp - Phản đề - Bài học	2.0
		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0.5
		e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, có nét riêng, độc đáo trong cách lập luận và diễn đạt	0.5

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn Thị Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Hà

Phùng Thị Phương Thảo